

NGHỊ ĐỊNH số 899-TTg ngày 25-5-1956
đặt bằng « Tổ quốc ghi công » để thưởng
gia đình liệt sĩ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của các ông Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Thương binh,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Để ghi nhớ công lao và tỏ lòng biết ơn các liệt sĩ, nay đặt bằng « Tổ quốc ghi công » để tặng thưởng các gia đình liệt sĩ.

Bằng « Tổ quốc ghi công » do Thủ tướng Chính phủ tặng, theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương binh.

Điều 2. — Chi tiết thi hành nghị định này sẽ do Bộ trưởng Bộ Thương binh ấn định.

Điều 3. — Các điều quy định trước đây trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 4. — Các ông Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Thương binh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 25 tháng 5 năm 1956

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 900-TTg ngày 26-5-1956
thành lập Ban Thanh tra Ngân hàng
quốc gia Việt-nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ sắc lệnh số 261-SL ngày 28-3-1956 thành lập Ban Thanh tra trung ương của Chính phủ và Ban Thanh tra các Bộ;

Theo đề nghị của ông Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt-nam,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Ban Thanh tra Ngân hàng quốc gia Việt-nam đặt dưới sự điều khiển của ông Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt-nam.

Điều 2. — Ban Thanh tra Ngân hàng quốc gia Việt-nam có nhiệm vụ:

a) Thanh tra mọi mặt công tác ở các chi nhánh Ngân hàng khu, thành phố, tỉnh, huyện và cơ quan trực thuộc Ngân hàng trung ương;

b) Thanh tra việc chấp hành chủ trương chính sách ngân hàng của Chính phủ và các thể lệ, chỉ thị của Ngân hàng trung ương; thanh tra việc sử dụng, bảo quản tiền bạc và các tài sản khác của Nhà nước, chống mọi hành vi phá hoại và tham ô lãng phí;

c) Đề nghị giải quyết các vụ vi phạm pháp luật và đề nghị khen thưởng những cán bộ, công nhân viên gương mẫu ở các chi nhánh và cơ quan trực thuộc Ngân hàng trung ương.

Điều 3. — Ban Thanh tra Ngân hàng quốc gia Việt-nam có quyền hạn:

a) Đòi hỏi cán bộ, công nhân viên ở các chi nhánh Ngân hàng và các cơ quan trực thuộc Ngân hàng trung ương báo cáo tình hình công tác và cung cấp tài liệu sổ sách cần thiết cho việc thanh tra;

b) Dự các cuộc hội nghị ở các chi nhánh và các cơ quan trực thuộc Ngân hàng trung ương, hoặc đề nghị triệu tập các cuộc hội nghị cần thiết cho việc thanh tra;

c) Trong trường hợp đặc biệt và khẩn cấp, Ban Thanh tra Ngân hàng trung ương có quyền tạm đình chỉ những công tác đang gây hoặc có thể gây thiệt hại lớn cho tiền bạc và các tài sản khác của Nhà nước, và có thể tạm đình chỉ công tác của những cán bộ, nhân viên phạm lỗi nặng (tửu quan đốc kho xưởng, trưởng phòng, thủ quỹ ở các chi nhánh trở xuống), đồng thời báo cáo ngay cho ông Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt-nam để quyết định.

Điều 4. — Ban Thanh tra Ngân hàng quốc gia Việt-nam gồm có:

— 1 Trưởng ban Thanh tra,

— 1 Phó trưởng ban,

— và một số ủy viên.

Trưởng ban và Phó trưởng ban Thanh tra Ngân hàng do nghị định của Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm.

Các Ủy viên thanh tra do nghị định của ông Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt-nam bổ nhiệm.

Điều 5. — Trưởng ban Thanh tra Ngân hàng được hưởng mọi quyền lợi như Giám đốc Vụ. Phó trưởng ban Thanh tra Ngân hàng được hưởng mọi quyền lợi như Phó giám đốc Vụ.

Điều 6. — Ban Thanh tra Ngân hàng quốc gia Việt-nam có một số cán bộ giúp việc. Số cán bộ này sẽ do nghị định của ông Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt-nam bổ nhiệm.

Điều 7. — Ông Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt-nam chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 26 tháng 5 năm 1956

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN-KẾ-TOẠI